

Số: 30

Ngày 29/7/2024

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 30 xin giới thiệu với các đơn vị những nội dung đáng chú ý sau:

➤ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 quy định, công dân Việt Nam từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng được trợ cấp hưu trí xã hội. Người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện khi sinh con được hưởng trợ cấp là 02 triệu đồng cho mỗi con.

➤ Quốc hội đã thông qua Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15. Luật này quy định về quy tắc, phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ, chỉ huy, điều khiển, tuần tra, kiểm soát, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ, trách nhiệm quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

➤ Chính phủ ban hành Nghị định 88/2024/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Cụ thể, giá đất tính tiền sử dụng đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi cho hộ gia đình, cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sử dụng đất ở, đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam là giá đất được xác định theo bảng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

➤ Bản tin tuần này thực hiện giải đáp pháp luật xoay quanh Luật Giao thông đường bộ năm 2024.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

1. NGƯỜI ĐỦ 75 TUỔI TRỞ LÊN KHÔNG CÓ LƯƠNG HƯU SẼ ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP HƯU TRÍ

Ngày 29/6/2024, Quốc hội đã ban hành Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15.

Luật này quy định về quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với bảo hiểm xã hội và tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội; trợ cấp hưu trí xã hội; đăng ký tham gia và quản lý thu, đóng bảo hiểm xã hội; các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện; quỹ bảo hiểm xã hội; bảo hiểm hưu trí bổ sung; khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về bảo hiểm xã hội; quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội.

Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người tham gia bảo hiểm xã hội khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, khi nghỉ hưu hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội hoặc do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã bổ sung Chương III về trợ cấp hưu trí xã hội (từ Điều 21 đến Điều 24), trong đó quy định, công dân Việt Nam được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội khi có đủ các điều kiện sau đây: Từ đủ 75 tuổi trở lên; không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, trừ trường hợp khác theo quy định của Chính phủ; có văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

Người lao động tham gia BHXH tự nguyện (bao gồm cả lao động nữ và lao động nam) khi sinh con nếu đáp ứng đủ điều kiện thì được hưởng trợ cấp là 02 triệu đồng cho: Mỗi con được sinh ra; và mỗi thai từ 22 tuần tuổi trở lên không may chết trong tử cung, thai chết trong khi chuyển dạ.

Lao động nữ là người dân tộc thiểu số hoặc lao động nữ là người dân tộc Kinh có chồng là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo khi sinh con còn được hưởng chính sách hỗ trợ khác theo quy định của Chính phủ.

Bổ sung quy định đối với trường hợp nghỉ ốm đau nửa ngày: Mức hưởng trợ cấp ốm đau một ngày được tính bằng mức hưởng trợ cấp ốm đau theo tháng chia cho 24 ngày. Mức hưởng trợ cấp ốm đau nửa ngày được tính bằng một nửa mức hưởng trợ cấp ốm đau một ngày. Khi tính mức hưởng trợ cấp ốm đau đối với người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau không trọn ngày thì trường hợp nghỉ việc dưới nửa ngày được tính là nửa ngày; từ nửa ngày đến dưới một ngày được tính là một ngày.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

2. TỪ 01/01/2025, GIẤY PHÉP LÁI XE CÓ 12 ĐIỂM, NẾU VI PHẠM SẼ BỊ TRỪ ĐIỂM

Ngày 27/6/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15. Luật này quy định về quy tắc, phương tiện, người tham gia giao

thông đường bộ, chỉ huy, điều khiển, tuần tra, kiểm soát, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ, trách nhiệm quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Giấy phép lái xe có 12 điểm, vi phạm giao thông sẽ bị trừ điểm. Theo đó: Điểm của giấy phép lái xe được dùng để quản lý việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe trên hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bao gồm 12 điểm; số điểm trừ mỗi lần vi phạm tùy thuộc tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Dữ liệu về điểm trừ giấy phép lái xe của người vi phạm sẽ được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngay sau khi quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành và thông báo cho người bị trừ điểm giấy phép lái xe biết; giấy phép lái xe chưa bị trừ hết điểm và không bị trừ điểm trong thời hạn 12 tháng từ ngày bị trừ điểm gần nhất thì được phục hồi đủ 12 điểm; trường hợp giấy phép lái xe bị trừ hết điểm thì người có giấy phép lái xe không được điều khiển phương

tiện tham gia giao thông đường bộ theo giấy phép lái xe đó; sau thời hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm, người có giấy phép lái xe được tham gia kiểm tra nội dung kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 7 Điều 61 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ do lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức, có kết quả đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm.

Không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe. Cụ thể: Khi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét trên xe ô tô không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ loại xe ô tô chỉ có một hàng ghế; người lái xe phải sử dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em; sử dụng dây đai an toàn, ghế dành cho trẻ em hoặc có người lớn ngồi cùng trẻ em phía sau khi chở trẻ em dưới 06 tuổi bằng xe gắn máy, xe mô tô.

Nghiêm cấm điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

3. QUY ĐỊNH VỀ MỨC TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG RỦI RO CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Ngày 11/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 86/2024/NĐ-CP quy định về mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro, việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong

hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và trường hợp tổ chức tín dụng phân bổ lãi phải thu phải thoái.

Cụ thể, tỷ lệ trích lập dự phòng cụ thể đối với nợ được phân loại từ nợ nhóm 1 đến nợ nhóm 5 của tổ chức tín dụng (trừ tổ chức tài chính vi

mô), chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Cụ thể là: Nhóm 1: 0%; nhóm 2: 5%; nhóm 3: 20%; nhóm 4: 50%; nhóm 5: 100%.

Mức trích lập dự phòng đối với tổ chức tín dụng (trừ tổ chức tài chính vi mô), chi nhánh ngân hàng nước ngoài: được xác định bằng 0,75% tổng số dư các khoản nợ được phân loại từ nợ nhóm 1 đến nợ nhóm 4, trừ các khoản sau đây: Tiền gửi tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật và tiền gửi tại TCTD ở nước ngoài; khoản cho vay, mua có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

Thời điểm trích lập dự phòng rủi ro của ngân hàng và tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Trong 07 ngày đầu tiên của tháng, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện trích lập dự phòng cho thời điểm cuối ngày cuối cùng của tháng trước liền kề căn cứ nhóm nợ có mức độ rủi ro cao hơn giữa:

Nhóm nợ theo kết quả tự phân loại nợ cho thời điểm cuối ngày cuối cùng của tháng trước liền kề theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về phân loại tài sản có trong hoạt động của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; và nhóm nợ đã được điều chỉnh theo nhóm nợ của danh sách khách hàng do Trung tâm Thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) cung cấp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về phân loại tài sản có trong hoạt động của ngân hàng thương mại, tổ

chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm gần nhất.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 11/7/2024.

4. TỪ 12/7/2024, KÊ KHAI HÀNG HÓA KHÔNG ĐÚNG GIÁ BÁN BỊ PHẠT TỚI 25 TRIỆU ĐỒNG

Ngày 12/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 87/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý giá.

Bán hàng cao hơn mức tối đa của khung giá bị phạt tới 20 triệu đồng. Cụ thể, phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Hành vi bán không đúng mức giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá cụ thể; hành vi bán cao hơn mức tối đa của khung giá do Nhà nước ban hành; hành vi bán thấp hơn mức tối thiểu của khung giá do Nhà nước ban hành; hành vi bán cao hơn giá tối đa do Nhà nước ban hành; hành vi bán thấp hơn giá tối thiểu do Nhà nước ban hành.

Kê khai không đúng giá bán bị phạt tới 25 triệu đồng. Theo đó, phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng đối với hành vi kê khai không đủ các nội dung hoặc không đúng mẫu của văn bản kê khai giá. Đối với hành vi kê khai không đúng giá bán hoặc không kê khai giá với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định: Phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng đối với hành vi kê khai không đúng giá bán hoặc không kê khai giá từ 01 đến 10 hàng hóa, dịch vụ cụ thể thuộc diện kê khai giá; phạt tiền từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với hành vi kê khai

không đúng giá bán hoặc không kê khai giá từ 11 đến 20 hàng hóa, dịch vụ cụ thể thuộc diện kê khai giá; phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng đối với hành vi kê khai không đúng giá bán hoặc không kê khai giá từ 21 hàng hóa, dịch vụ cụ thể thuộc diện kê khai giá trở lên.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/7/2024.

5. QUY ĐỊNH VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Ngày 15/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 88/2024/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Cụ thể, bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở khi Nhà nước thu hồi đất được quy định như sau:

Giá đất tính tiền sử dụng đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi cho hộ gia đình, cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sử dụng đất ở, đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam là giá đất được xác định theo bảng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Trường hợp bồi thường bằng cho thuê đất thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thì giá đất tính tiền thuê đất là giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi bồi thường bằng đất có

mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi cho tổ chức kinh tế có đất ở thu hồi là giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Người có đất thu hồi được bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở mà có chênh lệch giá trị giữa tiền bồi thường, hỗ trợ về đất với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất khác hoặc tiền mua nhà ở thì xử lý như sau: Trường hợp tiền bồi thường, hỗ trợ về đất lớn hơn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc tiền mua nhà ở thì người có đất thu hồi được nhận phần chênh lệch; trường hợp tiền bồi thường, hỗ trợ về đất nhỏ hơn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp khi được giao đất, thuê đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc tiền mua nhà ở thì người có đất thu hồi phải nộp phần chênh lệch.

Các trường hợp khác được bồi thường về đất bao gồm: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất mà đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có vi phạm pháp luật về đất đai trước ngày 01/ 7/2014 mà đã sử dụng đất ổn định, thuộc các trường hợp được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được giao không đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm được giao hoặc sử dụng

đất do mua, nhận thanh lý, hóa giá, phân phối nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất không đúng quy định của pháp luật nhưng đã sử dụng đất ổn định trước ngày ngày 01/7/2014; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất mà loại đất xác định trên giấy tờ đã cấp khác với phân loại đất theo quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai hoặc khác với hiện trạng sử dụng đất thì bồi thường theo loại đất sau khi được xác định lại theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật Đất đai; hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đang sử dụng đất nông nghiệp mà đất đó đã sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 nhưng không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2024.

6. NGUYÊN TẮC CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Ngày 16/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 89/2024/NĐ-CP về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Cụ thể, nguyên tắc thực hiện chuyển đổi công ty Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên như sau:

Nguyên tắc kế thừa quyền, nghĩa vụ: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty Nhà nước hoặc công ty con chưa

chuyển đổi; được sử dụng toàn bộ tài sản, lao động, diện tích đất do công ty được chuyển đổi đang quản lý để tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật; công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty Nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi gồm: các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng đất đai theo quy định pháp luật về đất đai, các nghĩa vụ và trách nhiệm khác;...

Nguyên tắc kê khai và thực hiện đăng ký doanh nghiệp: Doanh nghiệp có nghĩa vụ kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo đúng các thông tin đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định chuyển đổi công ty Nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; doanh nghiệp không bắt buộc phải đóng dấu trong giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;...

Nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp: Cơ quan đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của doanh nghiệp xảy ra trước và sau khi đăng ký doanh nghiệp; cơ quan đăng ký kinh doanh không giải quyết các tranh chấp nội bộ trong doanh nghiệp, giữa thành viên của doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp với tổ chức, cá nhân khác.

Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chuyển đổi công ty Nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý thành công

ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/9/2024.

7. TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH VÀ ĐỊNH MỨC TRANG THIẾT BỊ NỘI THẤT NHÀ Ở CÔNG VỤ

Ngày 24/7/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 11/2024/QĐ-TTg về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ. Cụ thể hư sau:

Nhà ở công vụ được đầu tư xây dựng đồng bộ với các công trình hạ tầng, đảm bảo các tiêu chí về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất và các tiêu chí khác theo quy hoạch xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng quy định, bao gồm: Biệt thự cao không quá 04 tầng, có diện tích đất xây dựng từ 300 m² đến 500 m², có khuôn viên sân, vườn, có hàng rào và lối ra vào riêng biệt, đảm bảo hệ thống an ninh, bảo vệ theo quy định; nhà ở liền kề cao không quá 04 tầng, có diện tích đất xây dựng từ 60 m² đến 250 m², được thiết kế theo kiểu nhà ở liền kề có sân vườn hoặc nhà phố, xây dựng liền nhau, các tầng cùng sử dụng chung hệ thống hạ tầng kỹ thuật; căn hộ chung cư có diện tích sử dụng từ 45 m² đến 160 m², được thiết kế không gian ở khép kín, có một hay nhiều không gian chức năng khác nhau như: Phòng khách, các phòng ngủ, phòng ăn, bếp, khu vệ sinh, ban công hoặc lô gia; nhà ở liền kề cấp IV có diện tích sử dụng từ 24 m² đến 60 m², được xây dựng theo kiểu nhà 01 tầng có nhiều căn nhà sát nhau, từng căn nhà

có công trình phụ khép kín. Diện tích sử dụng tối thiểu 24 m²/căn nhà.

Việc bảo hành, bảo trì, quản lý vận hành nhà ở công vụ và các trang thiết bị nội thất được thực hiện theo quy định pháp luật về xây dựng, pháp luật về nhà ở và các pháp luật khác có liên quan.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024.

8. CHẤN CHỈNH, TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TẠM ỨNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Ngày 12/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 20/CT-TTg về việc chấn chỉnh, tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Theo đó, trong những năm qua còn những khoản dư tạm ứng có thời gian dài chưa được thu hồi. Để khắc phục tồn tại, khẩn trương thu hồi số dư tạm ứng quá hạn đồng thời bảo đảm việc tạm ứng vốn trong thời gian tới đúng quy định, đúng mục đích, đúng đối tượng, Thủ tướng yêu cầu:

Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương: Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, tăng cường quản lý chặt chẽ, hiệu quả vốn tạm ứng theo đúng quy định; chịu trách nhiệm trong công tác tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo trực tiếp các chủ đầu tư thực hiện đúng quy định về quản lý, tạm ứng vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước trong phạm vi kế hoạch vốn được giao; Thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất để chấn chỉnh và xử lý các vướng mắc phát

sinh trong quá trình thực hiện của các chủ đầu tư.

Trường hợp người quyết định đầu tư quyết định mức tạm ứng cao hơn 30% giá trị hợp đồng theo quy định tại Điều 10 Nghị định 99/2021/NĐ-CP thì phải căn cứ vào tiến độ thực hiện khối lượng của hợp đồng, khả năng thu hồi vốn tạm ứng của dự án, đánh giá rõ lý do, sự cần thiết mới tăng tỷ lệ tạm ứng và chịu trách nhiệm toàn diện về quyết định của mình...

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc Ngân hàng nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát nghiệp vụ bảo lãnh của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và xử lý các vi phạm phát sinh theo thẩm quyền theo quy

định tại Điều 34 Thông tư 11/2022/TT-NHNN.

Bộ Tài chính có trách nhiệm định kỳ (6 tháng và hàng năm) đôn đốc các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có biện pháp thu hồi vốn tạm ứng quá hạn đối với dự án do các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương quản lý theo quy định; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước phối hợp với chủ đầu tư thực hiện kiểm tra số vốn đã tạm ứng để thu hồi những khoản tồn đọng chưa sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích; kiểm tra số dư tạm ứng để đảm bảo thu hồi hết số vốn đã tạm ứng theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định 99/2021/NĐ-CP.

Chỉ thị có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/7/2024.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

9. ĐỊNH MỨC SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC LĨNH VỰC LƯU TRỮ

Ngày 26/7/2024, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 09/2024/TT-BNV về việc Hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực lưu trữ.

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực lưu trữ sau đây: Lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương; lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở cấp tỉnh.

Đối với Lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương: số lượng người làm việc tối thiểu là 24 người, tối đa là 90 người. Đối với Lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở cấp tỉnh: số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người, số lượng người làm việc tối đa đối với Lưu trữ lịch sử của Nhà nước thuộc thành phố trực thuộc trung ương là 30 người, đối với Lưu trữ lịch sử của Nhà nước thuộc tỉnh là 22 người.

Tiêu chí xác định số lượng người làm việc tăng thêm so với số lượng người làm việc tối thiểu cụ thể như sau: Đối với tài liệu lưu trữ giấy, số lượng tài liệu lưu trữ từ 2.000 mét

giá tài liệu trở lên thì cứ 300 mét giá tài liệu được bố trí thêm 01 người; đối với tài liệu lưu trữ điện tử, dung lượng tài liệu lưu trữ điện tử mỗi 1.000.000 megabyte thì bố trí 01 người; số lượng tài liệu ghi âm, ghi hình: mỗi 500 giờ nghe, giờ xem thì bố trí 01 người; đối với tài liệu lưu trữ Mộc bản từ 15.000 tấm trở lên thì cứ 1.500 tấm bố trí thêm 01 người; đối với Lưu trữ lịch sử có kho lưu trữ chuyên dụng được bố trí thêm tối đa 03 người.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2024

10. QUY ĐỊNH GIÁM SÁT VÀ THỰC HIỆN GIÁM SÁT CÁC HỆ THỐNG THANH TOÁN QUAN TRỌNG

Ngày 17/7/2024, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 41/2024/TT-NHNN về giám sát và thực hiện giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

Nội dung giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng gồm: Tình hình hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng bao gồm thông tin về thời gian hoạt động, tình hình thành viên tham gia, tình hình giao dịch qua hệ thống; hoạt động quản trị rủi ro đối với hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng bao gồm xây dựng chính sách, quy trình quản lý rủi ro và hoạt động triển khai; việc tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến quản lý, vận hành hệ thống thanh toán quan trọng; những thay đổi trong hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng bao gồm thay đổi về quy trình

ng nghiệp vụ, quy chế thành viên của hệ thống.

Đơn vị giám sát theo dõi hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng thông qua việc: Thu thập tài liệu, thông tin, dữ liệu hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng từ các nguồn: Các báo cáo theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về chế độ báo cáo thống kê; các báo cáo, thông tin cung cấp của tổ chức vận hành theo quy định tại Điều 16 Thông tư 41/2024/TT-NHNN; tài liệu, thông tin, dữ liệu thu thập được thông qua hoạt động kiểm tra tại chỗ theo quy định tại Điều 7 Thông tư 41/2024/TT-NHNN; tài liệu, thông tin, dữ liệu thu thập được thông qua hệ thống thông tin giám sát trực tuyến đối với hoạt động của hệ thống thanh toán quan trọng theo yêu cầu từ thực tế giám sát...

Xử lý, tổng hợp tài liệu, thông tin, dữ liệu: So sánh, đối chiếu tài liệu, thông tin, dữ liệu thu thập được với các dữ liệu lịch sử để phát hiện các biến động bất thường; so sánh, đối chiếu tài liệu, thông tin, dữ liệu thu thập được từ các nguồn khác nhau; tổng hợp, phân tích các tài liệu, thông tin, dữ liệu đã thu thập, so sánh, đối chiếu...

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 17/7/2024.

11. BỘ TÀI CHÍNH ĐIỀU CHỈNH GIÁ LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ ĐỐI VỚI Ô TÔ, XE MÁY

Ngày 22/07/2024, Bộ Tài chính ban hành Quyết định 1707/QĐ-BTC về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy.

Cụ thể, giảm giá tính lệ phí trước bạ với các loại xe ô tô chở người từ 9 người trở xuống như sau: AUDI A6 SEDAN DESIGN 45 TFSI (4A2C7G) giảm từ 2.520 triệu đồng xuống 2.160,6 triệu đồng; AUDI A7 SPORTBACK 55 TFSI QUATTRO (4KA02Y) giảm từ 3.600 triệu đồng xuống 3.141,1 triệu đồng; AUDI A8L 55 PLUS TFSI QUATTRO (4NL0DA)) giảm từ 6.350 triệu đồng xuống 4.800 triệu đồng;...

Bổ sung giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô điện, gồm có: VINFAST VF 6 PLUS P5CG02 giá 767,1 triệu đồng; VINFAST VF 9 ECO

V7AC01 giá 1.515,4 triệu đồng; VINFAST VF 9 PLUS W7AC01 giá 1.650 triệu đồng;...

Tăng giá tính lệ phí trước bạ với các loại xe ô tô chở người từ 9 người trở xuống, cụ thể:

BENTLEY CONTINENTAL GT V8 (C4BXBD) tăng từ 17.000 triệu đồng lên thành 21.321,6 triệu đồng; MINI COOPER (21DL) tăng từ 2.279 triệu đồng lên thành 2,469 triệu đồng ...

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 25/7/2024.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, SỬ DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ DỮ LIỆU GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH VÀ THIẾT BỊ GHI NHẬN HÌNH ẢNH NGƯỜI LÁI XE Ô TÔ

Nhằm triển khai Điều 71 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Bộ Công an đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống quản lý dữ liệu giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe ô tô. Dự thảo Thông tư đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Công an để lấy ý kiến của Nhân dân, đồng thời đã gửi lấy ý kiến tham gia của Công an các đơn vị, địa phương.

Theo dự thảo, thiết bị giám sát hành trình là thiết bị điện tử được gắn trực tiếp trên xe ô tô có chức năng truyền tải những thông tin xác định hành trình xe chạy, tốc độ,

thông tin lái xe, thông tin về số lần và thời gian dừng đỗ của xe truyền về máy chủ trong suốt quá trình lưu thông của xe. Thiết bị giám sát hành trình có hai loại, gồm: Thiết bị giám sát hành trình không có hình ảnh và thiết bị giám sát hành trình có tích hợp camera. Thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe là thiết bị điện tử được gắn trực tiếp bên trong buồng lái xe ô tô để ghi nhận video, hình ảnh, âm thanh có liên quan đến người lái xe và truyền về máy chủ trong suốt quá trình lưu thông của xe. Dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, dữ liệu hình ảnh người lái xe phải được truyền về máy chủ dịch vụ với tần suất không quá 30 giây trên một lần khi xe chạy và không quá 15 phút trên một lần khi xe dừng không hoạt động (khi xe dừng, đỗ để nghỉ trên hành trình, xe chờ vào nút xếp khách tại các bến xe đối với tuyến cố định). Dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, dữ liệu hình ảnh người lái xe

từ máy chủ dịch vụ phải được truyền về máy chủ của Cục Cảnh sát giao thông trong thời gian không quá 02 phút, kể từ thời điểm máy chủ dịch vụ nhận được dữ liệu. Dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, dữ liệu hình ảnh người lái xe được truyền thông qua máy chủ dịch vụ về máy chủ của Cục Cảnh sát giao thông phải đảm bảo theo trình tự thời gian. Trường hợp đường truyền bị gián đoạn thì cho phép gửi đồng thời cả dữ liệu cũ và dữ liệu hiện tại khi đường truyền hoạt động bình thường. Máy chủ dịch vụ và máy chủ Cục Cảnh sát giao thông tham gia việc truyền, nhận dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, dữ liệu hình ảnh người lái xe phải được đồng bộ với thời gian chuẩn Quốc gia.

Các vi phạm về tốc độ xe chạy, thời gian lái xe liên tục, thời gian làm việc của lái xe trong ngày, vi phạm về truyền dữ liệu được tính toán, xác định theo một phương pháp thống nhất trên máy chủ dịch vụ và máy chủ của Cục Cảnh sát giao thông. Phần mềm trên máy chủ phải thực hiện tính toán tốc độ vi phạm theo tốc độ giới hạn dựa trên biển báo hoặc khu vực hạn chế tốc độ để phục vụ cho việc giám sát và xử lý vi phạm theo quy định. Phần mềm trên máy chủ phải thực hiện tính toán thời gian lái xe liên tục, thời gian dừng nghỉ giữa hai lần lái xe liên tục, thời gian lái xe trong ngày và thời gian lái xe trong tuần của người lái xe ô tô kinh doanh vận tải và vận tải nội bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ để phục vụ cho việc giám sát và xử lý vi phạm theo quy định. Vi phạm không

truyền dữ liệu được xác định khi phương tiện có sự dịch chuyển về vị trí so với vị trí được ghi nhận tại thời điểm bắt đầu ngừng truyền dữ liệu và không có dữ liệu trong khoảng thời gian phương tiện di chuyển giữa hai vị trí...

2. DỰ THẢO LUẬT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ (SỬA ĐỔI)

Nhằm tiếp tục nâng cao, bảo đảm hiệu quả công tác thi hành án hình sự; tiếp tục cụ thể hóa quy định về quyền con người theo Hiến pháp năm 2013; thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng trong việc áp dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ - thông tin trong quốc phòng, an ninh; đổi mới phương thức quản lý, giám sát, giáo dục đối với người thi hành án hình sự tại cộng đồng; Bộ Công an xây dựng dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi).

Dự thảo Luật đề xuất quy định nguyên tắc, trình tự, thủ tục, tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có thẩm quyền trong thi hành bản án, quyết định về hình phạt tù, tử hình, cảnh cáo, cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, trục xuất, tước một số quyền công dân, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, án treo, tha tù trước thời hạn có điều kiện, hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn, đình chỉ hoạt động vĩnh viễn, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định, cấm huy động vốn, biện pháp tư pháp; quyền, nghĩa vụ của người, pháp nhân thương mại chấp hành án hình sự, biện pháp tư pháp; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

có liên quan trong thi hành án hình sự, biện pháp tư pháp. Đối tượng áp dụng gồm cơ quan, người có thẩm quyền trong quản lý, thi hành án hình sự; phạm nhân, người bị kết án tử hình, người thi hành các hình phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, quản chế, trục xuất, tước một số quyền công dân, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, án treo, tha tù trước thời hạn có điều kiện, hình phạt đình chỉ hoạt động có thời hạn, đình chỉ hoạt động vĩnh viễn, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định, cấm huy động vốn, biện pháp tư pháp.

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện pháp luật theo xu thế của thời kỳ công nghiệp 4.0, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ cao vào hoạt động quản lý nhà nước và nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hình sự, bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở giam giữ phạm nhân; góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý thi hành án hình sự; tạo những điều kiện tốt hơn để bảo vệ cán bộ thực hiện công tác quản lý thi

hành án hình sự; bảo đảm quyền của phạm nhân, giúp họ có môi trường cải tạo tốt hơn, an toàn hơn; Bộ Công an đề xuất Bổ sung quy định về ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác thi hành án hình sự; quy định về mô hình cơ sở giam giữ phạm nhân, trong đó quy định cụ thể về các thành phần Trung tâm chỉ huy, điều hành; Trung tâm giám sát an ninh; các công trình phục vụ việc quản lý giam giữ, hoạt động tổ tụng hình sự, dân sự; phòng xét xử trực tuyến...; quy định về mô hình cơ sở giam giữ phạm nhân, trong đó quy định cụ thể về các thành phần Trung tâm chỉ huy, điều hành; Trung tâm giám sát an ninh; các công trình phục vụ việc quản lý giam giữ, hoạt động tổ tụng hình sự, dân sự; phòng xét xử trực tuyến...

Bên cạnh đó, dự thảo đề xuất đổi mới công tác quản lý đối với người thi hành án hình sự tại cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát, giáo dục với đối tượng này; tiếp tục hoàn thiện các quy định về công tác thi hành án hình sự nhằm tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành...

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông?

Trả lời: Theo Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2024 quy định các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông:

- Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp

luật; điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng.

- Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

- Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

- Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối hoặc không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn, yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Đua xe, tổ chức đua xe, xúi giục, giúp sức, cổ vũ đua xe trái phép; điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục.

- Dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc thiết bị điện tử khác khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển trên đường bộ.

- Giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ.

- Đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định của pháp luật về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, phương tiện khác không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để tham gia giao thông đường bộ.

- Nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định của pháp luật về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Cải tạo xe ô tô loại khác thành xe ô tô chở người, trừ cải tạo thành xe ô tô chở người phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

- Cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy của xe ô tô; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

- Cố ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý, nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định; thuê, mượn phụ tùng xe cơ giới chỉ để thực hiện việc kiểm định.

- Chở hàng hóa vượt quá khối lượng toàn bộ, tải trọng trục, kích thước cho phép của xe hoặc vượt quá tải trọng, kích thước giới hạn cho phép của đường bộ khi chưa được cơ quan quản lý cấp phép hoặc không bảo đảm yêu cầu theo quy định của Luật này; chở hàng hóa trên xe có quy định phải chằng buộc nhưng không chằng buộc hoặc chằng buộc không đúng quy định của pháp luật; chở quá số người theo quy định của pháp luật.

- Vận chuyển hàng hóa cấm lưu hành, vận chuyển trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, động vật hoang dã.

- Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lôi kéo hành khách; đe dọa, cưỡng ép hành khách sử dụng dịch vụ ngoài ý muốn; chuyển tải, xuống khách hoặc các hành vi khác nhằm trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá số người theo quy định của pháp luật.

- Lắp đặt, sử dụng thiết bị âm thanh, ánh sáng trên xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Sản xuất, sử dụng, mua, bán trái phép biển số xe; điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gắn biển số xe không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, gắn biển số xe không đúng vị trí; bẻ cong, che lấp biển số xe; làm thay đổi chữ, số, màu sắc, hình dạng, kích thước của biển số xe.

- Làm gián đoạn hoạt động hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe theo quy định của Luật này.

- Hủy hoại, làm hư hỏng, làm mất tác dụng thiết bị điều khiển, giám sát giao thông đường bộ, thiết bị thông minh hỗ trợ chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ.

- Đặt, để chướng ngại vật, vật cản khác trái phép trên đường bộ; rải vật sắc nhọn, đổ chất gây trơn trượt trên đường bộ; làm rơi vãi đất đá, hàng hóa, vật liệu xây dựng, phế thải trên đường bộ; đổ, xả thải, làm rơi vãi hóa chất, chất thải gây mất an toàn giao thông đường bộ.

- Cản trở người, phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ; ném gạch, đất, đá, cát hoặc vật thể khác vào người, phương tiện đang tham gia giao thông trên đường bộ.

- Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nhũng nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp của bản thân hoặc người khác để vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ hoặc can thiệp, tác động vào quá trình xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Sử dụng quyền của xe ưu tiên khi không thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu ưu tiên không đúng quy định của pháp luật.

- Không khai báo, khai báo gian dối hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không đúng sự thật để trốn tránh trách nhiệm khi bị phát hiện vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Bỏ trốn sau khi gây tai nạn giao thông đường bộ để trốn tránh trách nhiệm; khi có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị tai nạn giao thông đường bộ; xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người bị nạn, người gây tai nạn giao thông đường bộ hoặc người giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị nạn đi cấp cứu; lợi dụng việc xảy ra tai nạn giao thông đường bộ để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn giao thông đường bộ.

- Điều khiển vật thể bay, tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trong phạm vi khổ giới hạn đường bộ gây cản trở hoặc nguy cơ mất an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ, trừ tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được cấp phép bay.

- Hành vi khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại Chương II của Luật này.

2. Hỏi: *Thứ tự ưu tiên chấp hành báo hiệu đường bộ?*

Trả lời: Theo khoản 2 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2024 quy định người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành báo hiệu đường bộ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau:

- Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông;

- Tín hiệu đèn giao thông;

- Biển báo hiệu đường bộ;

- Vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác trên mặt đường;

- Cọc tiêu, tường bảo vệ, rào chắn, đỉnh phản quang, tiêu phản quang, cột Km, cọc H;

- Thiết bị âm thanh báo hiệu đường bộ.

3. Hỏi: *Trường hợp nào người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn?*

Trả lời: Theo khoản 3 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2024 quy định người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

- Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu khác dành cho người đi bộ hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường;

- Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

- Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

- Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc;

- Nơi cầu, cống hẹp, đập tràn, đường ngầm, hầm chui, hầm đường bộ;

- Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ;

- Có vật nuôi đi trên đường hoặc chăn thả ở ven đường;

- Tránh xe đi ngược chiều hoặc khi cho xe đi phía sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi cùng chiều phía trước;

- Điểm dừng xe, đỗ xe trên đường bộ có khách đang lên, xuống xe;

- Gặp xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, hàng hóa nguy hiểm; đoàn người đi bộ;

- Gặp xe ưu tiên;

- Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ;

- Khu vực đang tổ chức kiểm soát giao thông đường bộ.

4. Hỏi: *Những trường hợp nào khi phương tiện tham gia giao thông không được vượt xe?*

Trả lời: Theo khoản 6 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2024 quy định không được vượt xe trong trường hợp sau đây:

- Khi không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này;
- Trên cầu hẹp có một làn đường;
- Đường cong có tầm nhìn bị hạn chế;
- Trên đường hai chiều tại khu vực đỉnh dốc có tầm nhìn bị hạn chế;
- Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt;
- Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt;
- Khi gặp xe ưu tiên;
- Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường;
- Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường;
- Trong hầm đường bộ./.